https://vnras.com/drug/

GMP-WHO

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

1. Tên thuốc: ÍCH TRÀNG KHANG TW3

2. Các dấu hiệu lưu ý và khuyến cáo khi dùng thuốc

- Để xa tầm tay trẻ em

- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

3. Thành phần công thức thuốc (tính cho 1 viên nang):

• ***Thành phần dược chất:***

Liên nhục *(Semen Nelumbinis nuciferae)*.....100 mg

Ý dĩ *(Semen Coicis)*.....100 mg

Sa nhân *(Fructus Amomi)*.....100 mg

Bạch linh *(Poria)*.....50 mg

Cao đặc hỗn hợp dược liệu.....270 mg

Tương đương:

Đảng sâm *(Radix Codonopsis Javanicae)*.....200 mg

Bạch truật *(Rhizoma Atractylodis Macrocephalae)*.....200 mg

Hoài sơn *(Tuber Dioscoreae Persimilis)*.....200 mg

Cam thảo *(Radix et Rhizoma Glycyrrhizae)*.....200 mg

Bạch linh *(Poria)*.....150 mg

Cát cánh *(Radix Platycodi Grandiflori)*.....100 mg

Bạch biển đậu *(Semen Lablab)*.....100 mg

• ***Thành phần tá dược:***

Povidon K30, Methylparaben, Propylparaben, Magnesi stearat, Mật ong.

4. Dạng bào chế

- Viên nang cứng số 0, màu trắng cam, bên trong chứa bột thuốc màu nâu.

5. Chỉ định

- Điều trị các trường hợp ỉa chảy mạn tính do tỳ vị hư, đại tiện lúc lỏng lúc táo, bụng chướng, ăn không tiêu, suy nhược cơ thể.

6. Cách dùng, liều dùng

• ***Cách dùng:*** Dùng đường uống.

• ***Liều dùng:*** Ngày uống 3 lần, mỗi lần 2 viên.

7. Chống chỉ định

- Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

8. Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc

- Chưa có tài liệu báo cáo.

9. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú

• ***Thời kỳ mang thai:*** Dùng được cho phụ nữ có thai.

• ***Thời kỳ cho con bú:*** Dùng được cho phụ nữ đang cho con bú.

10. Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc

- Không ảnh hưởng.

https://vnras.com/drug/

11. Tương tác, tương kỵ của thuốc

- ***Tương tác của thuốc:*** Chưa có tài liệu báo cáo.
- ***Tương kỵ của thuốc:*** Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

12. Tác dụng không mong muốn của thuốc

- Chưa ghi nhận được báo cáo về phản ứng có hại của thuốc.
- Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

13. Quá liều và cách xử trí

- Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều sử dụng của thuốc.

14. Dược lực học

- ***Công năng:*** Bổ khí kiện tỳ, thẩm thấp hòa vị, lý khí hóa đàm.

15. Quy cách đóng gói

- Hộp 3 vỉ 10 viên. Hộp 6 vỉ 10 viên.
- Hộp 1 chai 30 viên.
- Hộp 1 chai 60 viên.

16. Điều kiện bảo quản, hạn dùng, tiêu chuẩn chất lượng của thuốc

- ***Điều kiện bảo quản:*** Nơi khô mát, nhiệt độ không quá 30°C.
- ***Hạn dùng của thuốc:*** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
- ***Tiêu chuẩn thành phẩm:*** TCCS/01-17-031-Z3.

17. Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3

Trụ sở: 16 Lê Đại Hành - Minh Khai - Hồng Bàng - Hải Phòng

Nhà máy: Số 28 Đường 351 - Nam Sơn - An Dương - Hải Phòng

Điện thoại: (0225)3747507 - Fax: (0225)3823125